

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN BẮC BỘ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH NINH BÌNH

Số: 14/KTTV10-ĐKTTVNB

Ninh Bình, ngày 11 tháng 05 năm 2026

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 30265
ĐẾN Ngày: 12/5/2026

BẢN TIN DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY TỈNH NINH BÌNH

Chuyển:.....
Số và ký hiệu: GHS

1. Tóm tắt tình hình thời tiết từ ngày 01 đến ngày 10/05/2026:

Ngày 03, 04/5 và 08, 09/5: Trời nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông, cục bộ có nơi mưa to. Đông Bắc cấp 2-3, vùng ven biển cấp 3-4.

Những ngày còn lại: Trời nhiều mây, đêm không mưa, trưa chiều giảm mây trời nắng. Gió Đông Nam cấp 2-3.

a) Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình phổ biến từ 24,6-26,3⁰C ở mức thấp hơn so với TBNN từ 0,4-1,7⁰C và thấp hơn từ 1,9-3,0⁰C so với cùng kỳ năm 2025. Nhiệt độ cao nhất xảy ra tại trạm khí tượng Nho Quan: 32,8⁰C (ngày 06/5); nhiệt độ thấp nhất xảy ra tại trạm khí tượng Cúc Phương: 18,8⁰C (ngày 04/5).

b) Lượng mưa: Tổng lượng mưa phổ biến từ 13,0-176,8mm ở mức cao hơn so với TBNN từ 5,5-101,8mm, riêng trạm Văn Lý ở mức thấp hơn so với TBNN 33mm; ở mức cao hơn từ 11,3-141,2mm so với cùng kỳ năm 2025.

2. Ảnh hưởng của thời tiết đối với sản xuất nông nghiệp:

Thời tiết thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của các loại cây trồng, vật nuôi.

3. Dự báo thời tiết và nguy cơ cháy rừng từ ngày 11 – 20/05/2026:

a) Thời tiết:

Từ ngày 11-13/5 và ngày 20/5: Mây thay đổi, đêm không mưa, ngày nắng. Gió Đông Nam cấp 2-3.

Ngày 14, 15/5: Mây thay đổi, ngày nắng, có nơi có nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông Nam đến Nam cấp 2-3.

Từ ngày 16-19/5: Mây thay đổi đến nhiều mây, chiều tối, đêm và sáng có mưa rào và dông rải rác, trưa chiều trời nắng. Gió Đông đến Đông Nam cấp 2-3.

Trong cơn dông cần đề phòng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

Tri số dự báo:

- Nhiệt độ trung bình từ: 26,0-27,0⁰C

- Nhiệt độ cao nhất từ: 34-36⁰C

- Nhiệt độ thấp nhất từ: 23-25⁰C

- Tổng lượng mưa từ: 50-100 mm, có nơi > 100mm; với 04-05 ngày mưa.

- Độ ẩm trung bình từ: 83 – 87%; Độ ẩm thấp nhất: từ 40 – 50%.

b) Nguy cơ cháy rừng: Các khu vực trong tỉnh nguy cơ cháy rừng cấp 2 – cấp trung bình: Có khả năng cháy rừng ngày 14-15/5. Đề nghị chính quyền địa phương và chủ rừng thực hiện phương án phòng và chống cháy rừng.

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
TỈNH NINH BÌNH**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 10 ngày qua (từ ngày 01 đến 10/5/2026):

- Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé và Gián Khẩu: Dao động chủ yếu do ảnh hưởng của thủy triều.

- Mức nước trên sông Đáy tại Phú Lý, Ninh Bình và Như Tân: Dao động chủ yếu do ảnh hưởng của thủy triều.

- Mức nước trên sông Đào tại Nam Định và sông Ninh Cơ tại Trực Phương, Phú Lễ: Dao động do ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết nước của các hồ chứa thủy điện phía thượng lưu.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông từ ngày 11 - 20/5/2026:

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ và Gián Khẩu: Dao động chủ yếu do ảnh hưởng của thủy triều.

Mức nước trên sông Đáy tại Phú Lý, Ninh Bình và Như Tân: Dao động chủ yếu do ảnh hưởng của thủy triều.

Mức nước trên sông Đào tại Nam Định và sông Ninh Cơ tại Trực Phương, Phú Lễ: Dao động do ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết nước của các hồ chứa thủy điện phía thượng lưu.

- Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra: Do ảnh hưởng của thủy triều mạnh, mực nước đỉnh triều tại các trạm cửa sông, ven biển ở mức BĐ1 – BĐ2.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội: Mực nước triều cao (những ngày triều cao từ 18 – 20/5) gây ngập lụt khu vực ven biển các xã Giao Minh, Giao Hoà, Giao Phúc, Giao Hưng, Giao Bình, Giao Ninh, Hải Hưng, Hải Quang, Hải Tiến, Hải Xuân, Hải Thịnh, Rạng Đông, Nghĩa Lâm, Kim Đông, Bình Minh và các bãi bồi ven sông, vùng cửa sông, ven biển. Tác động đến các hoạt động kinh tế xã hội ven sông Ninh Cơ, sông Đáy.

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

| Sông | Trạm | Thực đo 10 ngày qua | | | Dự báo Đơn vị: cm | | | | | | | | |
|------------|-------------|---------------------|----------|-----------|-------------------|----------|-----------|--------------|----------|-----------|-------------------|----------|-----------|
| | | | | | 05 ngày đầu | | | 05 ngày cuối | | | Đặc trưng 10 ngày | | |
| | | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất | Trung bình | Cao nhất | Thấp nhất |
| Hoàng Long | Bến Đẽ | 54 | 128 | -17 | 70 | 120 | 50 | 60 | 155 | -10 | 60 | 155 | -10 |
| | Gián Khẩu | 57 | 126 | -15 | 70 | 125 | 50 | 60 | 160 | -15 | 60 | 160 | -15 |
| Đáy | Phú Lý | 93 | 161 | 22 | 120 | 155 | 100 | 110 | 200 | 30 | 110 | 200 | 30 |
| | Ninh Bình | 53 | 128 | -18 | 70 | 125 | 30 | 60 | 160 | -20 | 60 | 160 | -20 |
| | Như Tân | 34 | 142 | -86 | 45 | 130 | -40 | 50 | 185 | -85 | 50 | 185 | -85 |
| Đào | Nam Định | 105 | 195 | 17 | 120 | 180 | 60 | 120 | 235 | 20 | 120 | 235 | 20 |
| Ninh Cơ | Trực Phương | 94 | 193 | -03 | 110 | 180 | 40 | 115 | 230 | 10 | 115 | 230 | 10 |

Tin phát lúc: 15h00, ngày 11/05/2026

Dự báo viên: Lã Thị Bích Hồng

GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Bích Thủy